

Số: /BC-MNAD

Anh Dũng, ngày 26 tháng 9 năm 2024

BÁO CÁO
Công khai thường niên năm 2023

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục: Trường Mầm non Anh Dũng

2. Địa chỉ:

- Điểm chính: Số 2, Phần Dũng, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, Hải Phòng

- Điểm lẻ: Khu dân cư Phú Hải, phường Anh Dũng, quận Dương Kinh, Hải Phòng

- Điện thoại:

- Địa chỉ thư điện tử: mnanhdung@gmail.com

- Website: <https://mnanhdung.haiphong.edu.vn>

3. Loại hình trường: Công lập

4. Sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu của cơ sở

4.1. Sứ mạng:

Xây dựng trường Mầm non Anh Dũng là một ngôi trường thân thiện, an toàn, chất lượng và hiệu quả có đủ CSVC và trang thiết bị hiện đại. Nơi phụ huynh, học sinh tin cậy, tạo dựng được môi trường chăm sóc, giáo dục an toàn, lành mạnh, kỷ cương, giúp trẻ phát triển toàn diện, sáng tạo.

4.2. Tầm nhìn 2030-2035

Trường mầm non phấn đấu công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia mức độ I, kiểm định chất lượng mức độ 2.

4.3. Mục tiêu của cơ bản giáo dục:

Giúp trẻ em phát triển về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ, hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách, chuẩn bị cho trẻ em vào lớp một. Hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng cho tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những kỹ năng sống cần thiết cho phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời.

5. Quá trình hình thành và phát triển của nhà trường

Trường Mầm non Anh được thành lập năm 1985.

- Năm 2000 được sát nhập nhà trẻ và trường mẫu giáo xã Anh Dũng thành trường mầm non xã Anh Dũng theo Quyết định số 161/QĐ -UB ngày 15/5/2000 của UBND huyện Kiến Thụy

- Năm 2004 chuyển các trường Mầm non Dân lập sang loại hình bán công theo Quyết định số 385/QĐ -UB ngày 1/6/2004 của UBND huyện Kiến Thụy

- Năm 2008 đổi tên đơn vị quản lý đối với các trường thuộc UBND quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 19/QĐ -UBND ngày 17/1/2008 của UBND quận Dương Kinh.

- Năm 2011 đổi từ trường mầm non bán công sang trường công lập theo Quyết định số 282/QĐ -UBND ngày 02/03/2011 của UBND thành phố Hải Phòng.

Trường gồm 2 điểm trường

+ Trụ sở chính: 3771m² theo quyết định số 1008/QĐ/UBND ngày 20 tháng 8 năm 2018 của uỷ ban nhân dân quận Dương Kinh về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỉ lệ 1/500 trường mầm non Anh Dũng tại phường Anh Dũng quận Dương Kinh.

+ Khu Phú Hải: Diện tích 439m².

Trong quá trình phát triển nhà trường luôn đảm bảo về đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục. Năm 2002 nhà trường được xây dựng đảm bảo về cơ sở vật chất gồm 6 phòng học, phòng y tế, hội trường, các phòng hiệu bộ, sân vườn đạt chuẩn.

Năm 2006 trường đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 1.

Năm 2012 nhà trường đạt KĐCLGD mức độ 2.

Năm 2014 nhà trường được xây dựng 1 dãy 2 tầng 4 phòng học.

Năm 2021 nhà trường được đầu tư xây dựng 1 dãy 2 tầng 7 phòng học, 1 bếp ăn được đưa vào sử dụng năm 2022.

Hiện nay nhà trường có 14 nhóm lớp gồm 2 lớp nhà trẻ, 12 lớp mẫu giáo

Đội ngũ gồm 40 cán bộ giáo viên nhân viên

6. Thông tin lãnh đạo

a. Hiệu trưởng

- Họ và tên: **Bà Phạm Thị Mai Anh**

- Sinh ngày: 13/8/1982

- Địa chỉ làm việc: Trường mầm non Anh Dũng- phường Anh Dũng- quận Dương Kinh- Thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại: 0768339216

- Địa chỉ thư điện tử: maianh.mndp@gmail.com

b. Phó hiệu trưởng

Họ tên: **Bà Phạm Thị Nga**

- Sinh ngày: 01/11/1982

- Địa chỉ làm việc: Trường mầm non Anh Dũng- phường Anh Dũng- quận Dương Kinh- Thành phố Hải Phòng.

- Điện thoại: 0936283667

- Địa chỉ thư điện tử: phamngadk@gmail.com

Họ tên: **Bà Bùi Thị Hà Vi**

- Sinh ngày: 16/6/1984
- Địa chỉ làm việc: Trường mầm non Anh Dũng- phường Anh Dũng- quận Dương Kinh- Thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: 0964651156
- Địa chỉ thư điện tử: buihavi84@gmail.com

7. Tổ chức bộ máy.

a) Trường mầm non Anh Dũng thành lập năm 1985

Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường theo quy định của Điều lệ trường mầm non gồm một Hiệu trưởng và hai Phó hiệu trưởng;

Các tổ chức trong nhà trường gồm: Chi bộ Đảng Cộng sản Việt Nam, Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được kiện toàn theo từng nhiệm kỳ và mỗi năm học.

b) Hội đồng trường được thành lập theo Quyết định 32/QĐ-GD&ĐT ngày 25/1/2021 của UBND quận Dương Kinh của phòng Giáo dục và đào tạo quận Dương Kinh về việc kiện toàn hội đồng trường giao đoạn 2018- 2023

1. Bà Đồng Thị Hoan: Hiệu trưởng- Chủ tịch hội đồng

2. Bà Phạm Thị Nga: Phó hiệu trưởng- Thứ ký

3. Bà Bùi Thị Hà Vi: Phó hiệu trưởng- Thành viên

4. Bà Trần Thị Mười: CTCD- Thành viên

5. Bà Nguyễn Thị May- TTCM- Thành viên

6. Bà Phạm Thị Hương Diêu: TTCM- Thành viên

7. Bà Phạm Thị Dung: Cô nuôi- Thành viên

8. Bà Vũ Hải Nam: Kế toán - Thành viên

9. Bà Phạm Thị Lan Phương: Đoàn thanh niên - Thành viên

c) Quyết định điều động, bổ nhiệm, công nhận Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng.

1. Bà Phạm Thị Mai Anh – Hiệu trưởng: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 1129/QĐ-UBND ngày 1/7/2024 của UBND quận Dương Kinh về việc điều động và bổ nhiệm viên chức quản lý.

2. Bà Phạm Thị Nga: Được bổ nhiệm theo Quyết định số 3525/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND quận Dương Kinh về việc bổ nhiệm lại chức vụ phó hiệu trưởng Trường mầm non Anh Dũng.

3. Bà Bùi Thị Hà Vi- Phó hiệu trưởng. Được bổ nhiệm theo Quyết định số 2048/QĐ-UBND ngày 26/10/2023 của UBND quận Dương Kinh về việc bổ nhiệm lại chức vụ phó hiệu trưởng Trường mầm non Anh Dũng.

d. Quy chế tổ chức và hoạt động của trường mầm non Anh Dũng

Quyết định 242/QĐ-MNAD ngày 12/10/2024 của trường mầm non Anh Dũng Về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động trường mầm non Anh Dũng (kèm theo Phụ lục I)

8. Các văn bản khác của nhà trường

Chiến lược phát triển nhà trường, quy chế làm việc, quy chế dân chủ, Nghị quyết Hội đồng trường, Quyết định phân công nhiệm vụ, quyết định thành lập các tổ chuyên môn, tổ văn phòng.

II. ĐỘI NGŨ NHÀ GIÁO, CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ NHÂN VIÊN

TT	Nội dung	Tổng số	Trình độ đào tạo					Hạng chức danh nghề nghiệp				Chuẩn nghề nghiệp				
			TS	ThS	ĐH	CĐ	TC	Dưới TC	Hạng I	Hạng II	Hạng III	Hạng IV	Tốt	Khá	Đạt	Chưa đạt
	Tổng số giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên	39		1	32	3	3	1	0		9	0	27	1		
I	Giáo viên	29			26	3	0			0	29	0	27	1		
1	Nhà trẻ	5			3	2					5		3	1		
2	Mẫu giáo	24			23	1					24		24	0		
II	Cán bộ quản lý	3			3					1	2		3			
1	Hiệu trưởng	1		1						1			1			
2	Phó hiệu trưởng	2			2						2		2			
III	Nhân viên	7			2	1	4									
1	Nhân viên văn thư															
2	Nhân viên kế toán				1											
3	Thủ quỹ															
4	Nhân viên y tế															
5	Nhân viên nuôi dưỡng	6			2		3	1								
6	Nhân viên khác															
..	..															

III. CƠ SỞ VẬT CHẤT.

TT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	21	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học	13	-
1	Phòng học kiên cố	13	-
2	Phòng học bán kiên cố	0	-
3	Phòng học tạm	0	-
4	Phòng học nhờ	0	-
III	Số điểm trường	2	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m²)	4210	10.53m ² /trẻ
V	Tổng diện tích sân chơi (m²)	900	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	920	14 phòng
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)		
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	160	14 phòng

4	Diện tích sân chơi (m ²)	260	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	300	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng (m ²)	80	
7	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	110	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	900	70
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	50	4
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	25	Số bộ/sân chơi (trường)
IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	17	
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)	35	Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	16	2
2	Nhạc cụ	1	
3	Máy phô tô	1	
4	Đầu Video	1	
5	Máy in	16	2
6	Camera	28	

XI	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIII	Kết nối internet	x	
XIV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XV	Tường rào xây	x	
XVI	Hệ thống PCCC	x	

IV. KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC.

1. Kết quả đánh giá (Đánh dấu (X) vào ô tương ứng với kết quả Đạt hoặc Không đạt)

Tiêu chuẩn	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường				
Tiêu chí 1		x		

Tiêu chí 2		x		-
Tiêu chí 3		x		
Tiêu chí 4		x		
Tiêu chí 5		x		
Tiêu chí 6		x		
Tiêu chí 7		x		-
Tiêu chí 8		x		-
Tiêu chí 9		x		-
Tiêu chí 10		x		-
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên				
Tiêu chí 1		x		
Tiêu chí 2		x		
Tiêu chí 3		x		
Tiêu chuẩn 03: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học				
Tiêu chí 1		X		
Tiêu chí 2		x		
Tiêu chí 3		x		
Tiêu chí 4		x		
Tiêu chí 5		x		
Tiêu chí 6		x		-
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội				
Tiêu chí 1		x		
Tiêu chí 2		x		
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ				
Tiêu chí 1		x		
Tiêu chí 2		x		
Tiêu chí 3		x		
Tiêu chí 4		x		
Tổng				

2. Kiểm định đánh giá ngoài.

Trường đang trong lộ trình xây dựng đề nghị công nhận lại trường mầm non đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, kiểm định chất lượng mức độ 2.

V.KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC. (Phụ Lục 1.2)

T T	Nội dung		Kết quả thực tế đạt được trong năm học								
			Toàn trường			Trong đó chia ra					
			Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo		
			Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi
1	Huy động trẻ	Tổng số trẻ đi học	398	100			78	103	102	115	
		Trẻ học nhóm ghép	0								
		Trẻ học 2 buổi/ngày	398	100							
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập	0								
2	Chất lượng nuôi dưỡng trẻ	Trẻ được tổ chức ăn bán trú	398	100			74	103	102	115	
		Trẻ được cung cấp chế độ và khẩu phần ăn đảm bảo theo nhu cầu khuyến nghị	398	100		74			320		
3	Chất lượng chăm sóc sức khỏe, đảm bảo an toàn cho trẻ	Trẻ được khám sức khỏe định kỳ	394	100			74	103	103	114	
		Trẻ được cân-đo, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định	394	100			74	103	103	114	
		Kết quả phát triển sức khỏe của trẻ	Trẻ có cân nặng bình thường	380	96,5			71	97	100	112
			Trẻ có chiều cao bình thường	381	96,8			69	99	100	113
			Trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân	5	1,2			2	2	1	0
			Trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi	12	3			4	0	3	1
			Trẻ suy dinh dưỡng thể gầy còm	1	0,2			0	0	1	0
			Trẻ thừa cân	10	2,5			2	3	0	5
			Trẻ béo phì	5	1,3			1	1	2	1
Trẻ được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần	394	100									

T T	Nội dung		Kết quả thực tế đạt được trong năm học									
			Toàn trường			Trong đó chia ra						
			Kết quả đạt được		Đánh giá mức độ đạt được so với dự kiến đầu năm học	Nhà trẻ			Mẫu giáo			
			Số lượng trẻ	Đạt tỷ lệ		3-12 tháng tuổi	13-24 tháng tuổi	25-36 tháng tuổi	3-4 tuổi	4-5 tuổi	5-6 tuổi	
4	Chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ đi học chuyên cần	398	100				78	103	103	114	
		Đánh giá chất lượng giáo dục trẻ	Trẻ được đánh giá ở mức "Đạt"	388	97				75	100	101	112
			Trẻ được đánh giá ở mức "Cần cố gắng"						3	3	2	2
			Trẻ được đánh giá ở mức "Chưa đạt"						0	0	0	0
		Trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN										114
		Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ	0	0					0	0	0	0

VI. KẾT QUẢ THU CHI TÀI CHÍNH

1. Nguồn Ngân sách

- Dự toán Ngân sách giao năm 2024 (sau khi trừ tiết kiệm đầu năm):
4.083.740.000đ

- Ngân sách được chi hết tháng 06/2024: 2.964.935.706 đ

Trong đó: + Chi lương và PC lương và nghiệp vụ: **2.964.935.706 đ**

+ Tồn: **1.118.804.294đ**

2. Các nguồn ngoài ngân sách: Đến hết tháng 06/2024 (hết năm học 2023-2024)

2.1 Tiếng Anh với người nước ngoài: Phần thu: 246.840.000đ. Phần chi: 246.840.000đ. Tồn dư: 0

2.2 Mua sắm đồ dùng bán trú: Phần thu: 95.000.000đ Phần chi: 95.000.000đ
. Tồn dư: 0

2.3 Tiền điện: Phần thu: 77.304.000đ. Phần chi: 77.304.000đ. Tồn dư: 0

2.4 Tiền thứ 7, ngoài giờ: Phần thu: 1.170.302.000đ. Phần chi: 1.170.302.000đ. Tồn dư: 0

2.5. Tiền hỗ trợ cô nuôi: Phần thu : 384.568.000đ. Phần chi : 384.568.000đ
Tồn dư: 0

VII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM KHÁC

1. Kết quả thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 05 tuổi. Nhà trường thực hiện tốt việc tham mưu với BCD PCGD&XMC xã triển khai đảm bảo đủ các điều kiện, tiêu chuẩn để đạt chuẩn PCGDMNTCENT, cập nhật chính xác dữ liệu năm 2023 trên phần mềm phổ cập giáo dục - xóa mù chữ; Tham mưu ưu tiên nguồn lực, chủ động triển khai các giải pháp duy trì vững chắc xã đạt chuẩn phổ cập GDMNCTENT năm 2023.

2. Kết quả công tác truyền thông về Giáo dục mầm non, công tác xã hội hóa giáo dục và hội nhập quốc tế.

Tăng cường sự tham gia, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân, các lực lượng xã hội trên địa bàn và gia đình trẻ trong việc xây dựng cảnh quan, môi trường sư phạm... nâng cao chất lượng công tác chăm sóc, giáo dục trẻ. Năm học 2023 - 2024 phụ huynh tham gia ủng hộ ngày công rất nhiều. Nhà trường phối hợp hiệu quả với cha mẹ trẻ huy động và sử dụng các nguồn lực huy động được để thực hiện chăm sóc, giáo dục trẻ.

3. Kết quả ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

Nhà trường đã triển khai và thực hiện hiệu quả công tác chuyển đổi số, đẩy mạnh UDCNTT trong quản lý, điều hành các hoạt động CSGD, kết quả như sau:

- 100% cán bộ giáo viên tham gia tập huấn chuyển đổi số trong ngành giáo dục. 100% CBQL ứng dụng khai thác và sử dụng hiệu quả CNTT trong quản trị nhà trường.

- Thực hiện kí số các văn bản đi nhanh chóng, thuận tiện. 100% giáo viên có kỹ năng ứng dụng CNTT trong hoạt động giảng dạy; ứng dụng CNTT trong soạn giảng, ứng dụng CNTT trong việc khai thác các thông tin phục vụ hoạt động giảng dạy. Thực hiện hiệu quả các hệ thống phần mềm trong nhà trường như: phần

- 100% cán bộ giáo viên cài đặt định danh cá nhân mức độ II.

- 100% phụ huynh thực hiện nộp tiền học qua phần mềm Si shap

3. Kết quả thực hiện các phong trào, hội thi trong nhà trường.

- Thực hiện có chất lượng chuyên đề cấp quận: Tổ chức hoạt động ngoài trời theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm.

- Các Hội thi, hoạt động trải nghiệm nổi bật trong năm học:

+ Tổ chức Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp trường, kết quả: 22/22 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

+ Tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp quận, kết quả: 09 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp quận. (Trong đó 1 thủ khoa, 1 á khoa)

+ Hội thi cô nuôi giỏi cấp trường: 6/6 xếp loại giỏi

+ 13 sáng kiến kinh nghiệm gửi Hội đồng chấm sáng kiến cấp quận công nhận.

+ Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Làm đèn lồng (tháng 9/2023); Làm hoa giấy, làm bưu thiếp tặng bà, mẹ, cô giáo chào mừng ngày phụ nữ Việt Nam 20-10 (tháng 10/2023); Hoạt động trải nghiệm chào mừng ngày 20/11 (tháng 11/2023); hoạt động trải nghiệm “Sân chơi những chiến sỹ tí hon” (tháng 12/2023); “Lễ hội mùa xuân: Hội chợ ngày tết” (tháng 1/2024); chào mừng sinh nhật Bác Hồ (tháng 5/2024). Thăm quan trường tiểu học, Thăm quan chợ.

+ Hội thi “Bé khéo khoẻ ngoan” (tháng 5/2024); Lễ tổng kết năm học, ra trường trẻ 5 tuổi, vui tết thiếu nhi 1-6....

Trên đây báo cáo công khai thường niên của trường mầm non Anh Dũng năm 2023./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT(đễ b/c);

- BCĐ CK;

- Tổ chuyên môn;

- Lưu: VP, HSCK.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Mai Anh

